

Số: /BC-SNV

Hà Tĩnh, ngày tháng 5 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 5 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 7 tháng cuối năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 507/KH-UBND ngày 26/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022; Kế hoạch số 18/BCĐCĐS ngày 18/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh về Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh năm 2022, Sở Nội vụ báo Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 5 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 7 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. Kết quả triển khai thực hiện 5 tháng đầu năm 2022**

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 507/KH-UBND ngày 26/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 18/BCĐCĐS ngày 18/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; Kế hoạch số 213/KH-SNV ngày 20/10/2022 của Sở Nội vụ, kết quả đạt được như sau:

1. Giới thiệu Lãnh đạo Sở Nội vụ tham gia thành viên Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến 2030” và cử công chức tham gia Tổ giúp việc Tổ Công tác của tỉnh Hà Tĩnh.

2. Ban hành Quyết định số 08/QĐ-SNV ngày 08/02/2022 về Danh mục hồ sơ cơ quan Sở Nội vụ năm 2022.

3. Ban hành Công văn số 281/SNV-VP ngày 25/02/2022 về việc cử công chức tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh.

4. Ban hành Kế hoạch số 12/KH-SNV ngày 16/3/2022 của Sở Nội vụ về việc tổ chức tập huấn triển khai lập hồ sơ điện tử trên phần mềm hồ sơ công việc tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

5. Ban hành Kế hoạch số 23/KH-SNV ngày 08/4/2022 về Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 Sở Nội vụ.

6. Phối hợp với Tập Đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam - Chi Nhánh Hà Tĩnh (VNPT Hà Tĩnh) cài đặt thành công Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng 4 cấp toàn tỉnh.

7. Cài đặt hệ thống Giám sát an toàn an ninh mạng tập trung tại Thường trực Đội ứng cứu an toàn thông tin và an ninh mạng của tỉnh.

8. Đã triển khai kết nối thành công giữa Phần mềm Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử (tại Trung tâm lưu trữ Lịch sử tỉnh) và phần mềm QLVB và HSCV

(TD office), tiến tới nộp lưu Hồ sơ điện tử từ các cơ quan, đơn vị, địa phương (thông qua Phần mềm QLVB và HSCV) vào Lưu trữ lịch sử (thông qua Phần mềm Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử), hiện nay đang tiến hành thử nghiệm đối với hồ sơ điện tử của Sở Nội vụ.

9. Trong 5 tháng đầu năm, Sở Nội vụ đã tạo lập được 547 hồ sơ điện tử trên phần mềm QLVB và HSCV chuyển vào lưu trữ cơ quan (có file tổng hợp chi tiết gửi kèm).

10. Triển khai Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng của Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc.

## **II. Kế hoạch triển khai nhiệm vụ 7 tháng cuối năm 2022**

Tiếp tục Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ còn lại tại Kế hoạch số 507/KH-UBND ngày 26/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 18/BCĐCĐS ngày 18/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số; Kế hoạch số 213/KH-SNV ngày 20/10/2022 của Sở Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Phối hợp với Công ty Cổ phần Tin học Tân Dân; Văn phòng UBND tỉnh tổ chức tập huấn triển khai lập hồ sơ điện tử trên phần mềm hồ sơ công việc tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

2. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh việc kết nối phần mềm Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử (tại Trung tâm lưu trữ Lịch sử tỉnh) và phần mềm QLVB và HSCV (TD office) và thực hiện nộp lưu Hồ sơ điện tử từ các cơ quan, đơn vị, địa phương vào Lưu trữ lịch sử tỉnh.

3. Phối hợp với Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Hà Tĩnh thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành Nội vụ tại tỉnh Hà Tĩnh.

4. Trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng của Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc và Triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

5. Tham gia các cuộc hội thảo, tập huấn bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số cho lãnh đạo các cấp, các ngành và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

7. Nâng cấp chuyên mục; các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động về chuyển đổi số ngành Nội vụ trên Công thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

8. Và thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh phân công thực hiện.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng phương án và mô hình hệ thống thông tin theo cấp độ đảm bảo ATTTM; đồng thời khảo sát nhu cầu và tổng hợp kiến nghị các đơn vị tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí trang bị máy móc, vật tư, trang thiết bị cho các đơn vị nhằm đảm bảo cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng.

2. Trang bị thiết bị bức tường lửa (filewall) cho các sở, ngành triển khai cài đặt hệ thống truyền số liệu 4 cấp nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng và bảo mật hệ thống cơ sở dữ liệu.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 5 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 07 tháng cuối năm của Sở Nội vụ gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- Giám đốc, và các PGĐ Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Mai Trường Sinh**